

Số: 125/2020/QĐST-DS

HB, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2020/TLST-DS ngày 16/7/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số 108, THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Th - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Phan Trung V – Trưởng phòng giao dịch huyện HB , tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Thúy N, sinh năm 1976

(Bà N chết ngày 28/11/2019)

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp 14, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lâm Lan L, sinh năm 1995

+ Ông Ngô Văn S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 112, khóm 7, phường 1, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông S là người đại diện theo ủy quyền của ông V và bà L)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ngô Văn S và bà Lâm Lan L tự nguyện đồng ý thanh toán cho ngân hàng C số tiền 1.320.871.146 đồng (nợ gốc 1.200.000.000 đồng, lãi trong hạn 85.890.410 đồng, lãi quá hạn 34.980.736 đồng) tính đến ngày 10/9/2020. (Vì ông S và

bà L xác định đây là nợ do bà N và ông V vay dùng vợ chồng ông)

Kể từ ngày 11/9/2020 ông Ngô Văn S và bà Lâm Lan L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông S và bà L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông S và bà L không thanh toán nợ cho Ngân hàng thì đồng ý với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ của Ngân hàng. (Hợp đồng thế chấp số HB-53-022-2/2015-HĐTC/NHCT862 ngày 04/8/2015; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa 112, tờ bản đồ số 15-3 diện tích 71m²; đất ở tại đô thị và tài sản gắn liền với đất là nhà ở có kết cấu móng cột sàn bê tông cốt thép, nền gạch Ceramic, mái tol; nhà cấp IIIc1; 03 tầng; tọa lạc tại Số 112, khu dân cư BTH, khóm 7, phường 1, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu).

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 750.000 đồng, ông Ngô Văn S tự nguyện chịu toàn bộ. Đại diện Ngân hàng đã dự nộp và chi hết. Ông S có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng C số tiền 750.000 đồng.

- Về án phí hòa giải thành là 25.813.067 đồng. Ông Ngô Văn S tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí nêu trên. Đại diện Ngân hàng C đã dự nộp 25.075.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010131 ngày 15/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện được hoàn lại đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Diễm

